

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/HD-LĐLĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

HƯỚNG DẪN

XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN CƠ SỞ NĂM 2024

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ ngày 28/12/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 3862/QĐ ngày 29/12/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi quản lý hành chính đối với cơ quan công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 và Quyết định sửa đổi bổ sung số 7201/QĐ-TLĐ ngày 18/5/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định về chế độ, tiêu chuẩn định mức chi tiêu trong các cơ quan công đoàn;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-TLĐ ngày 30/10/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản của Tổng Liên đoàn;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-LĐLĐ ngày 20/7/2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định tạm thời về điều tiết nguồn thu đối với các cấp công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn số 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện chế độ kế toán Hành chính, sự nghiệp trong các đơn vị kế toán cơ quan công đoàn.

Căn cứ kết quả thực hiện tài chính công đoàn năm 2022 và ước thực hiện năm 2023, Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn các công đoàn cấp trên

cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính công đoàn năm 2023 và xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2023

Căn cứ kết quả tổ chức thực hiện tài chính công đoàn (thu, chi, nộp nghĩa vụ tài chính...) của 08 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2023, các công đoàn cấp trên cơ sở tập trung đánh giá một số nội dung chủ yếu như sau:

- Những thuận lợi, khó khăn trong việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành (bao gồm cả cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở);

- Phân tích việc thực hiện về cơ chế thu, phân cấp tài chính tác động đến kết quả thu kinh phí, đoàn phí công đoàn;

- Tình hình thực hiện dự toán tài chính công đoàn, việc giao dự toán và cấp kinh phí cho công đoàn cơ sở trong năm 2023;

- Công tác thống kê, cập nhật số liệu lao động, đoàn viên theo báo cáo của tổ chức và số lao động, đoàn viên theo số liệu thu tài chính công đoàn;

- Quy chế phối hợp giữa Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh số 42/QCPH-LĐLĐ-CT ngày 31/12/2015, trong đó tập trung phân tích thuận lợi, khó khăn công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử phạt đóng kinh phí công đoàn, kết quả tăng thêm về số thu kinh phí công đoàn khi thực hiện công tác phối hợp.

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo phân cấp của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh; nguyên tắc xây dựng, phân bổ, duyệt dự toán cho các đơn vị trực thuộc theo quy định; xây dựng dự toán, tổ chức thực hiện, công khai dự toán, quyết toán; kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn và nộp nghĩa vụ về công đoàn cấp trên; phê duyệt báo cáo dự toán, quyết toán của các đơn vị trực thuộc;

- Những khó khăn, thuận lợi của Công đoàn cơ sở trực thuộc và tại Công đoàn cấp trên cơ sở trong việc triển khai thực hiện các quy định về thu, chi, quản lý tài chính.

- Đánh giá công tác quản lý tài sản theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

Trên cơ sở kết quả đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính công đoàn năm 2023 và các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng Liên đoàn, các công đoàn cấp trên cơ sở chủ động đề xuất với Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh những nội dung có liên quan đến các chỉ tiêu xây dựng dự toán năm 2024 trong phần thuyết minh.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2024

1. Mục tiêu, nguyên tắc

1.1. Mục tiêu

Dự toán thu tài chính công đoàn năm 2024 được xây dựng phải có tính khả thi cao. Căn cứ tình hình thực tế của từng đơn vị để xây dựng dự toán thu đảm bảo thu

đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định hiện hành từ đó đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi.

1.2. Nguyên tắc

- Chấp hành nghiêm các quy định của Tổng Liên đoàn về công tác tài chính công đoàn, chống tình trạng thất thu kinh phí công đoàn đặc biệt ở khu vực sản xuất kinh doanh (viết tắt là SXKD) và các đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở.

- Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024 phải đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

- Dự toán tài chính công đoàn năm 2024 phải xác định được số kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn phải thu; dự toán chi theo từng nội dung, nhiệm vụ làm cơ sở phân loại nhóm đơn vị thực hiện điều tiết nguồn thu tài chính về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 295/QĐ-LĐLĐ ngày 20/7/2020.

- Dự toán chi tài chính công đoàn cần đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí, tiết giảm tối đa chi phí tiếp khách, hội nghị, sự kiện... và các khoản chi phí chưa thật sự cần thiết. Nội dung chi tập trung cho các hoạt động chăm lo trực tiếp, bảo vệ và đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động; đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên và tổ chức công đoàn.

- Trong năm 2024, khi Tổng Liên đoàn và Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh ban hành các văn bản mới liên quan đến việc thực hiện dự toán thì các công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện theo hiệu lực của văn bản mới ban hành.

2. Các nội dung chính trong công tác xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024

2.1. Xác định số thu kinh phí công đoàn

2.1.1. Lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn

a. Đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở:

Công đoàn cấp trên cơ sở thống kê số lao động thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn theo quy định tại các đơn vị theo khu vực hành chính sự nghiệp, khu vực sản xuất kinh doanh, số lao động được thống kê tại các đơn vị là số lao động đang đóng Bảo hiểm xã hội tại thời điểm 31/8/2023 (theo số liệu của cơ quan BHXH cung cấp) cộng (hoặc trừ) số lao động dự kiến tăng (hoặc giảm) trong năm 2024 *theo mẫu số 01 (đính kèm)*.

b. Đối với đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở

Công đoàn cấp trên cơ sở thống kê danh sách các doanh nghiệp đã đóng Bảo hiểm xã hội tại thời điểm 31/8/2023 (theo số liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội cung cấp), từ đó thực hiện xác định, thống kê số lao động tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở *theo mẫu số 02 (đính kèm)*.

Lưu ý: Số liệu tổng hợp lao động xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024 không thấp hơn số liệu thống kê lao động đã báo cáo Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh do Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp tại cùng thời điểm. Trường hợp, đơn vị báo cáo giảm số lượng lao động, đoàn viên (từ 5% trở lên) so với số liệu đã báo cáo về Ban Tổ chức, phải có báo cáo giải trình, thuyết minh về số chênh lệch (kèm theo hồ sơ chứng minh).

2.1.2. Quỹ lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn

Quỹ tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn năm 2024 tại các đơn vị được xác định là tiền lương đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động bình quân 8 tháng đầu năm 2023 có xác định yếu tố tăng trưởng (theo số liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội cung cấp) x (nhân) số lao động thuộc đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn được xác định tại mục 2.1.1 của hướng dẫn này x (nhân) 12 tháng.

2.1.3. Xác định số kinh phí công đoàn phải thu

Dự toán (DT) thu KPCĐ Khu vực hành chính sự nghiệp (viết tắt là HCSN) = Quỹ lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn khu vực HCSN X 2%

DT thu KPCĐ Khu vực SXKD = Quỹ lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn khu vực SXKD x 2%

DT thu KPCĐ đơn vị chưa có tổ chức công đoàn = Số lao động Khu vực chưa có tổ chức công đoàn x Tiền lương làm căn cứ thu KPCĐ Khu vực chưa có tổ chức công đoàn x 2%

* kê khai thu kinh phí công đoàn khu vực SXKD

Số dự toán thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh năm 2024 là dữ liệu để các đơn vị làm cơ sở cập nhật số phải thu vào cột số tiền doanh nghiệp phải nộp trong năm (đối với những doanh nghiệp đã được kê khai vào phần mềm thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản Công đoàn Việt Nam). Khi dự toán tài chính công đoàn năm 2024 được phê duyệt, nếu có sự tăng/giảm về số phải thu, đơn vị thực hiện điều chỉnh tăng/giảm tương ứng tại cột số tiền phải nộp tăng, giảm trong năm.

Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh sẽ gửi dữ liệu được cung cấp từ BHXH Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm 31/8/2023 về số doanh nghiệp đang đóng trên địa bàn thành phố (có tích hợp số lao động, quỹ lương, mã số thuế doanh nghiệp) chia theo địa bàn 22 quận huyện, Thành phố Thủ Đức để các đơn vị kê khai và phối hợp với các ngân hàng Vietinbank, Agribank và BIDV tại Thành phố Hồ Chí Minh nhập liệu vào phần mềm thu KPCĐ tập trung.

Các công đoàn cấp trên cơ sở có trách nhiệm rà soát, xác định các doanh nghiệp đã có CĐCS, chưa có CĐCS thuộc phạm vi quản lý đã nhập liệu vào hệ thống thu kinh phí công đoàn tập trung qua các năm. Từ đó, tập trung phối hợp với ngân hàng đã triển khai phối hợp thu KPCĐ trên địa bàn cập nhật các đơn vị chưa được nhập liệu vào hệ thống, trong đó ưu tiên nhập liệu các doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn.

Công đoàn cấp trên cơ sở có trách nhiệm phân công cán bộ của đơn vị hoặc thực hiện thuê cộng tác viên để rà soát, nhập liệu và thanh toán chi phí thực hiện cho nhiệm vụ này theo Công văn số 392/LĐLĐ-TC ngày 01/6/2021 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi dữ liệu của các doanh nghiệp được cập nhật vào hệ thống thu kinh phí tập trung, các công đoàn cấp trên cơ sở gửi thông báo cho doanh nghiệp về việc nộp kinh phí công đoàn 2% về tài khoản của Công đoàn Việt Nam mở tại ngân hàng Vietinbank hoặc Agribank hoặc BIDV.

2.2. Thu đoàn phí công đoàn

2.2.1. Chỉ tiêu đoàn viên

Số đoàn viên để tính quỹ lương đóng đoàn phí công đoàn là số đoàn viên thực tế đến ngày 31/8/2023, cộng (hoặc trừ) số đoàn viên dự kiến tăng (hoặc giảm) trong năm 2024

Công đoàn cấp trên cơ sở thống kê số đoàn viên tại các công đoàn cơ sở theo khu vực hành chính sự nghiệp, khu vực sản xuất kinh doanh là số đoàn viên tại thời điểm 31/8/2023, cộng (hoặc trừ) số đoàn viên dự kiến tăng (hoặc giảm) trong năm 2024 theo mẫu số 01 (đính kèm).

Lưu ý: Số liệu đoàn viên làm căn cứ xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024 không thấp hơn số liệu thống kê đã báo cáo Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh do Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp tại cùng thời điểm. Trường hợp, đơn vị báo cáo giảm số lượng lao động, đoàn viên (từ 5% trở lên) so với số liệu đã báo cáo về Ban Tổ chức, phải có báo cáo giải trình, thuyết minh về số chênh lệch (kèm theo hồ sơ chứng minh).

2.2.2. Chỉ tiêu thu đoàn phí công đoàn

Mức đóng đoàn phí và tiền lương làm căn cứ đóng đoàn phí công đoàn thực hiện theo quy định tại Điều 23 Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn.

Số thu đoàn phí công đoàn năm 2024 tại đơn vị được xác định trên cơ sở chỉ tiêu số đoàn viên tại mục 2.2.1 nhân với dự toán mức thu đoàn phí bình quân của đoàn viên năm 2024. Trong đó, dự toán mức thu đoàn phí bình quân của 01 đoàn viên 2024 không thấp hơn mức thu đoàn phí bình quân của 01 đoàn viên theo báo cáo quyết toán năm 2022 đã được Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

2.3. Thu khác

Trên cơ sở số thực hiện thu khác của báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm 2022 và số ước thực hiện năm 2023, công đoàn cấp trên cơ sở dự kiến số thu khác năm 2024 theo hướng ổn định và tăng nguồn thu.

2.4. Điều tiết nguồn thu và xây dựng dự toán chi tài chính công đoàn

Công đoàn cơ sở (CĐCS) được sử dụng 75% tổng số thu kinh phí công đoàn; 70% tổng số thu đoàn phí công đoàn (phần đoàn phí công đoàn thu tăng thêm so với quy định tại Quyết định 1908/QĐ-TLĐ được để lại 100% cho công đoàn cơ sở); 100% thu khác.

Công đoàn cấp trên cơ sở căn cứ phân kinh phí, đoàn phí còn lại (Kí hiệu: T1) và số thu khác được sử dụng để xác định dự toán chi thường xuyên trong năm theo Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ làm cơ sở phân loại và điều tiết nguồn thu về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 295/QĐ-LĐLĐ ngày 20/7/2020.

2.5. Xác định dự toán chi tại công đoàn cấp trên cơ sở

a. Dự toán chi thường xuyên (bao gồm cả nội dung chi mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định) và phần nộp nghĩa vụ tài chính về công đoàn cấp trên trực tiếp (nếu có) phải được cân đối trong phạm vi nguồn thu được sử dụng trong năm. Trường hợp không cân đối được, phải sử dụng số dư tích lũy của Quỹ hoạt động thường xuyên, Quỹ đầu tư, Quỹ bảo vệ người lao động cuối năm trước, đơn vị phải thuyết minh, đề xuất cụ thể trong hồ sơ dự toán (theo mẫu số 07) để công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Danh mục tài sản, công cụ, dụng cụ mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa để duy trì hoạt động thường xuyên phải được đưa vào dự toán chi thường xuyên (số lượng, đơn giá, tổng dự toán, thuyết minh nhu cầu trang bị, đề xuất) theo đúng chế độ, định mức hiện hành của Nhà nước và Tổng Liên đoàn (mẫu số 5e/HD-XDDT). Riêng dự toán sửa chữa, bảo dưỡng tài sản phải có đầy đủ các thông tin: Tên tài sản, nguyên giá, hao mòn lũy kế, thời điểm và hạng mục sửa chữa gần nhất, lý do đề xuất sửa chữa lần này, thời gian dự kiến thực hiện và hoàn thành...(mẫu số 5e/HD-XDDT)

- Dự toán chi thường xuyên được xác định theo Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ có kết hợp nội dung chi theo Hướng dẫn số 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng Liên đoàn về thực hiện chế độ kế toán Hành chính, sự nghiệp trong các đơn vị kế toán cơ quan công đoàn. Cụ thể như sau:

+ Biểu nội dung và dự toán xác định nhu cầu chi theo mẫu số 05/HD-XDDT và các biểu thuyết minh chi tiết đính kèm.

+ Nội dung và dự toán chi theo mẫu B15-TLĐ quy định tại hướng dẫn số 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng Liên đoàn (mẫu số 06), gồm:

* **Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động:** thực hiện theo điều 4 Quyết định 4291/QĐ-TLĐ. Trong đó:

+ Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động (mục 1, điều 4 Quyết định 4291/QĐ-TLĐ) được ưu tiên cân đối từ nguồn thu được sử dụng trong năm. Trường hợp phải sử dụng thêm số dư Quỹ bảo vệ người lao động cuối năm trước để chi cho các nội dung bảo vệ người lao động ngoài các nội dung đề cập tại mục chi này, đơn vị phải xây dựng và thuyết minh các nội dung chi tiết từ việc sử dụng quỹ, trình công đoàn cấp trên xem xét, quyết định (mẫu số 07/HD-XDDT)

+ Thăm hỏi, trợ cấp (mục 1, điều 4 Quyết định 4291/QĐ-TLĐ): căn cứ số ước thực hiện 2023, dự kiến tương đối số sẽ chi trong năm 2024 (số cuộc, định mức, số người, số tiền...).

+ Dự toán *Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động* theo mẫu số 05/HD-LĐLĐ và 5a/HD-XDDT.

* **Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động:** thực hiện theo Điều 5 Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ. Trong đó:

+ Nhiệm vụ chi phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh (mục 2, Điều 5 Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ): công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ chỉ tiêu phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở được giao trong năm hiện hành và tỷ lệ tăng giảm dự kiến trong năm 2024 theo điều kiện thực tế, các quy định của Tổng Liên đoàn và định mức chi tiêu được quy định trong quy chế của đơn vị để lập dự toán và thuyết minh chi tiết cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở năm 2024 (theo mẫu 5b/HD-XDDT).

+ Đơn vị có nhu cầu tổ chức các hoạt động về nguồn, hội thảo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động công đoàn trong và ngoài Thành phố Hồ Chí Minh phải đưa vào dự toán năm (bao gồm cả trường hợp đã được duyệt trong dự toán năm 2023 nhưng không thể tổ chức vì nguyên nhân khách quan) theo quy định tại Công văn số 518/LĐLĐ ngày 7/8/2020 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, làm cơ sở để Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh duyệt chủ trương và ghi vốn năm

2024. Trường hợp đơn vị không đưa nội dung tập huấn, hội thảo vào dự toán thì xem như không có nhu cầu cho năm 2024, Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh không giải quyết bổ sung đối với mọi trường hợp phát sinh trong năm. Đối với đơn vị đã được duyệt dự toán kinh phí, đơn vị trình Thường trực Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh kế hoạch và dự toán chi tiết trước khi thực hiện (bao gồm cả việc thay đổi địa điểm so với thời điểm lập dự toán) nhưng phải đảm bảo kinh phí thực hiện không vượt tổng dự toán kinh phí đã được phê duyệt trong dự toán năm 2024.

+ Đối với các hoạt động tuyên truyền khác: căn cứ số ước thực hiện 2023, dự kiến tương đối số sẽ chi trong năm 2024 (số cuộc, định mức, số người, số tiền...).

+ Dự toán *Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động theo mẫu số 05/HD-XDDT và 5b/HD-XDDT*.

* **Chi quản lý hành chính** (Điều 6 Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ): định mức chi 70 triệu đồng/người/năm theo quy định tại Quyết định số 3862/QĐ-TLĐ ngày 29/12/2021 của Tổng Liên đoàn. Đơn vị căn cứ số lượng cán bộ chuyên trách công đoàn hiện có tại thời điểm 30/9/2023 và định mức chi trên để lập dự toán chi tiết theo mẫu tổng hợp và chi tiết số *05/HD-XDDT và 5c/HD-XDDT*.

* **Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương** (Điều 7 Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ); dự toán các khoản chi lương, phụ cấp của cán bộ trong biên chế và lao động khác; Chi phụ cấp cán bộ công đoàn; Các khoản tiền lương, tiền công khác...

Riêng số dự toán chi thu nhập tăng thêm theo chính sách đặc thù, đơn vị căn cứ số ước thực hiện của năm 2023 để lập dự toán cho năm 2024.

Dự toán chi tiết mục này theo mẫu tổng hợp và chi tiết số *05/HD-XDDT và 5d/HD-XDDT*.

* **Chi của đơn vị chưa thành lập công đoàn cơ sở**: Căn cứ số ước thực hiện năm trước, đơn vị lập dự toán theo Hướng dẫn của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn chi từ nguồn kinh phí của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở và đưa vào mẫu 05/HD-XDDT.

b - Dự toán chi không thường xuyên (mẫu số 04) bao gồm chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thuộc dự án đầu tư công trung hạn đã có văn bản chấp thuận chủ trương về nguồn vốn đầu tư, quyết định phê duyệt dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật, có thời gian thực hiện trên một năm, được cân đối từ nguồn quỹ đầu tư cơ sở vật chất. Việc đầu tư tài chính, hoạt động kinh tế thực hiện theo Quyết định số 1912/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016. Đơn vị xây dựng dự toán chi từ quỹ đầu tư cơ sở vật chất làm cơ sở ghi vốn để sử dụng quỹ, trong năm thực hiện việc sử dụng quỹ theo quy định của Tổng Liên đoàn. Nội dung sử dụng được thuyết minh cụ thể trong hồ sơ dự toán và được thực hiện theo đúng tham quyền được phân cấp.

Các đơn vị thuyết minh chi tiết hạng mục đầu tư, tổng mức đầu tư của công trình để phân bổ vốn đầu tư theo thời gian thực hiện, đồng thời dự kiến nguồn vốn cần bố trí cho năm tài chính năm 2024 và các năm sau (theo các hạng mục dự kiến giải ngân vốn).

***Lưu ý chung:**

+ Các đơn vị được chủ động phân bổ nội dung chi hành chính đảm bảo không vượt định mức chi quy định của Tổng liên đoàn.

+ Các đơn vị lập dự phòng 5% tổng số dự toán chi thường xuyên và được tính trong tổng dự toán chi thường xuyên (5% tổng các mục từ I đến VI tại mẫu số 5), làm cơ sở cân đối thu, chi theo nguyên tắc đã nêu tại tiết a, điểm 2.5, khoản 2, phần II của hướng dẫn này cũng như để tính số điều tiết nộp về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 295/QĐ-LĐLĐ ngày 20/7/2020.

+ Các đơn vị chỉ được thực hiện chi các nội dung thường xuyên và không thường xuyên khi có thuyết minh chi tiết trong dự toán và được phê duyệt (theo quy định phân cấp thẩm quyền quyết định hạn mức chi của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh cho các đơn vị).

Các trường hợp đặc biệt, bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch họa, dịch bệnh... hoặc bắt buộc phải sửa chữa, thay thế tài sản cố định để đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ..., các đơn vị được chủ động thực hiện trong phạm vi dự phòng chi. Trường hợp đã sử dụng tất cả các khoản dự phòng nhưng vẫn vượt tổng dự toán đã được duyệt thì sau khi thực hiện phải tổng hợp để trình Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh, bổ sung dự toán.

+ Trường hợp Tổng Liên đoàn thay đổi tỷ lệ kinh phí được hưởng của CĐCS sau khi đơn vị đã lập dự toán năm 2024 gửi Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh theo thời gian quy định tại hướng dẫn này, Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh sẽ căn cứ tình hình thực tế từng đơn vị để quyết định phân bổ kinh phí và giao dự toán chi theo quy định mới của Tổng Liên đoàn, các đơn vị không phải điều chỉnh dự toán chi năm 2024 đã lập.

2.6. Xác định dự toán chi của CĐCS trực thuộc

Tổng hợp theo nhiệm vụ chi và nội dung chi tại Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 và Quyết định số 7201/QĐ-TLĐ ngày 18/5/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở. Sau đó, nhóm các nội dung chi và dự toán chi theo các mục sau để đưa vào **mẫu số 06** (cột chi CĐCS):

STT	Nội dung chi	Số thu ĐPCĐ phần CĐCS được sử dụng	Số thu KPCĐ phần CĐCS được sử dụng
1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động	Tối thiểu 40%	Tối thiểu 60%
2	Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động		Tối đa 25%
3	Quản lý hành chính		Tối đa 15%
4	Lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	Tối đa 45%	
5	Chi khác	Tối đa 15%	

III. Tổ chức thực hiện

1. Hồ sơ báo cáo dự toán thu, chi tài chính công đoàn

Các công đoàn cấp trên cơ sở gửi 02 bộ hồ sơ dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2024 về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

(1) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính công đoàn năm 2023 (đính kèm bảng phân tích tình hình thu TCCĐ và chi tiết số chi tại cơ quan công đoàn cấp trên cơ sở, bao gồm tỷ lệ % thực hiện so với dự toán được giao).

(2) Bảng thống kê số lao động, đoàn viên, quỹ lương tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi phân cấp quản lý, bao gồm cả các đơn vị chưa thành lập tổ chức công đoàn (**mẫu 01/HD-XDDT và 02/HD-XDDT ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

(3) Danh sách cán bộ công đoàn chuyên trách và lao động khác tại công đoàn cấp trên cơ sở đến thời điểm ngày 30/9/2023 (**mẫu 03/HD-XDDT ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

(4) Bảng tổng hợp, thuyết minh chi tiết nhu cầu và vốn của dự án đầu tư công trung hạn, nếu có (**mẫu 04/HD-XDDT ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

(5) Bảng tổng hợp, thuyết minh chi tiết nhu cầu chi thường xuyên (**mẫu 05/HD-XDDT và các bảng thuyết minh chi tiết ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

(6) Báo cáo tổng hợp dự toán thu, chi tài chính công đoàn B15-TLĐ năm 2023 (**mẫu số 06/HD-XDDT ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

(7) Bảng dự toán sử dụng số dư các quỹ ngoài cân đối thu, chi (**mẫu số 07/HD-XDDT ban hành kèm theo hướng dẫn này**).

2. Quy trình, thời hạn nộp báo cáo dự toán

- Báo cáo Dự toán tài chính công đoàn năm 2024 của đơn vị phải được Ban Thường vụ xem xét, thống nhất thông qua trước khi gửi về Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh (qua Ban Tài chính).

- Thời hạn nộp báo cáo: **chậm nhất ngày 10/10/2023.**

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên cơ sở khẩn trương xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2024 của đơn vị mình theo đúng Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các công đoàn cấp trên cơ sở báo cáo về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh (qua Ban Tài chính, điện thoại: 028 38290836) để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ TP.HCM “để b/c”;
- CĐ cấp trên cơ sở “để thực hiện”;
- VP UBKT LĐLĐ TP.HCM “để biết”;
- Lưu VT, TC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Trần Đoàn Trung

(Mẫu số 06 - Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của
LĐLĐ TP)

Công đoàn cấp trên:.....

Mẫu B15 - TLĐ
(Dùng cho công đoàn cấp trên cơ sở)

Đơn vị:

BÁO CÁO

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Năm 2024

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số
A	B	C	D
I	CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ	1	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	01.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	01.02	
3	Nghiệp đoàn	01.03	
II	ĐƠN VỊ CHƯA THÀNH LẬP CĐCS	2	
III	LAO ĐỘNG	5	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	05.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	05.02	
3	Đơn vị chưa thành lập CĐCS	05.03	
IV	TỔNG SỐ ĐOÀN VIÊN	11	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	11.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	11.02	
3	Nghiệp đoàn	11.03	
V	CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH	15	
1	LĐLĐ cấp tỉnh, TP và tương đương	16	
	a- Cán bộ trong biên chế	16.01	
	b- Lao động, khác	16.02	
2	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	17	
	a- Cán bộ trong biên chế	17.01	

	b- Lao động khác	17.02	
3	Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn	18	
4	Đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ nguồn TCCĐ	19	

VBPL-TS24CORP
www.TS24.com.vn

(Mẫu số 06/HD-XDDT Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của LĐLĐ TP)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:

TT	Nội dung	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Chia ra			
					Công đoàn cơ sở	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP, và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5	6
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10						
II	PHẦN THU							
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22	0	0	0	0	0	0
	a- Khu vực HCSN	22.01		0				
	b- Khu vực sản xuất kinh doanh	22.02		0				
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23	0	0	0	0	0	0
	a- Khu vực HCSN	23.01		0				
	b- Khu vực xuất kinh doanh	23.02		0				
	c- Đơn vị chưa thành lập CĐCS	23.03		0				
2.3	Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ	24		0				
2.4	Các khoản thu khác	25	0	0	0	0	0	0
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25,01		0				
	b- Thu khác	25,02		0				
	CỘNG THU TCCĐ		0	0	0	0	0	0
2.5	Tài chính công đoàn	28	0	0	0	0	0	0

	cấp trên cấp							
	a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.01		0				
	b- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.02		0				
	c- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.01						
	d- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.02						
2.6	ĐPCĐ, KPCĐ cấp dưới nộp lên	29		0				
2.7	Nhận bàn giao tài chính Công đoàn	40						
	TỔNG CỘNG THU		0	0	0	0	0	0
III	PHẦN CHI		0					
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31		0		0		
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32		0		0		
3.3	Chi quản lý hành chính	33		0		0		
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34		0		0		
	a- Lương cán bộ trong biên chế	34.01		0		0		
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02		0		0		
	c- Các khoản phải	34.03		0		0		

	nộp theo lương							
3.5	Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CDCS	35		0		0		
3.6	Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, mua sắm TSCĐ, chi đầu tư XD CB thuộc dự án đầu tư công trung hạn	36		0	0	0	0	0
	a. Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên	36,01		0				
	b. Chi mua sắm TSCĐ	36,02		0				
	c. Chi đầu tư XD CB	36,03		0				
3.7	Chi khác (dự phòng chi 5%)	37		0		0		
	CỘNG CHI TCCĐ		0	0	0	0	0	0
3.7	Tài chính công đoàn cấp cho cấp dưới	38	0	0	0	0	0	0
	a- KPCĐ cấp cho cấp dưới theo phân phối	38,01		0				
	b- TCCĐ cấp hỗ trợ cho cấp dưới	38,02		0				
3.8	ĐPCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39		0				
	a- Đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	39,01		0				
	b- Đơn vị không trực tiếp BC quyết toán	39,02						
3.9	Cấp trả kinh phí cho đơn vị khi thành lập CDCS	41						
3.10	Bàn giao tài chính Công đoàn	42						
	TỔNG CỘNG CHI		0	0	0	0	0	0
VI	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY	50		0				

	CUỐI KỲ (V=I+II-III)							
V	KINH PHÍ DỰ PHÒNG	70		0				

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



(Mẫu số 01/HD-XDDT Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của LĐLĐ TP.HCM)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG THỐNG KÊ LAO ĐỘNG, ĐOÀN VIÊN, QUỸ LƯƠNG LÀM CĂN CỨ
LẬP DỰ TOÁN NĂM 2024 ĐƠN VỊ ĐÃ THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

STT	Tên đơn vị	Mã BHXH	Số lao động	Số đoàn viên	Quỹ lương đóng BHXH bình quân 8 tháng đầu năm 2023	Ghi chú
1	Khu vực HCSN					
1						
2						
3						
n					
Cộng khu vực HCSN			0	0	0	
II	Khu vực SXKD					
1						
2						
3						
n					
Cộng khu vực SXKD			0	0	0	
Tổng cộng			0	0	0	

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



(Mẫu số 02/HD-XDDT Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của LĐLĐ TP.HCM)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG THỐNG KÊ LAO ĐỘNG, QUỸ LƯƠNG LÀM CĂN CỨ LẬP DỰ
TOÁN NĂM 2024 ĐƠN VỊ CHƯA THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

STT	Tên đơn vị	Mã BHXH	Số lao động	Quỹ lương đóng BHXH bình quân 8 tháng đầu năm 2022	Ghi chú
I	Khu vực HCSN				
1					
2					
3					
n				
	Cộng khu vực HCSN		0	0	
II	Khu vực SXKD				
1					
2					
3					
n				
	Cộng khu vực SXKD		0	0	
	Tổng cộng		0	0	

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(Mẫu số 03/HD-XDDT Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của LĐLĐ TP.HCM)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH LÀM CĂN CỨ LẬP
DỰ TOÁN NĂM 2024

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng hệ số lương, ngạch bậc chức vụ, phụ cấp thâm niên bình quân đến 30/9/2023	Ghi chú
I				
1				
2				
3				
Tổng cộng			0	

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ NHU CẦU VỐN NĂM 2024

[illegible]

3												
4												
5												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(Mẫu số 05/HD-XDDT Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 31/7/2023 của LĐLĐ TP.HCM)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP XÁC ĐỊNH NHU CẦU CHI NĂM 2024

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH CÁCH TÍNH	GHI CHÚ
I	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31	0	0		
1	Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động		0	0		
1.1	Chi cho công tác tư vấn pháp luật				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
1.2	Chi cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng giải quyết các vụ án tranh chấp lao động tại Tòa án				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
1.3	Chi cho công tác thương lượng tập thể				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
2	Thăm hỏi, trợ cấp		0	0		
2.1	Chi trợ cấp, hỗ trợ, thăm hỏi đối với cán bộ trong các cơ quan công đoàn				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
2.2	Chế độ chi đối với cán bộ trong các cơ quan công đoàn nghỉ hưu, chuyển công tác				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
2.3	Chế độ chi hoạt động xã				Bảng tính	Phụ lục số....

	<i>hội</i>					<i>chi tiết đính kèm</i>	
2.4	<i>Chế độ chi cộng tác viên</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
3	Khen thưởng			0	0		
4	Đào tạo, bồi dưỡng			0	0		
4.1	<i>Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (thời gian khóa học dưới 01 tháng)</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
4.2	<i>Đào tạo bồi dưỡng dài hạn (thời gian khóa học từ 1 tháng trở lên)</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
4.3	<i>Chi đào tạo, bồi dưỡng khác</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
5	Các khoản chi khác chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động.			0	0	<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	
II	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32					
1	Tuyên truyền					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
2	Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh						
2.1	<i>Chi cho cán bộ công đoàn chuyên trách, cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
2.2	<i>Chi cho công tác vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
2.3	<i>Chi hỗ trợ đại hội thành lập công đoàn cơ sở, chi</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>

	<i>phí hỗ trợ ban đầu cho công đoàn cơ sở mới thành lập</i>					<i>kèm</i>	
2.4	<i>Chi khen thưởng công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
3	Tổ chức phong trào thi đua					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
4	Tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao						
4.1	<i>Chế độ chi tổ chức các cuộc thi</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
4.2	<i>Các hoạt động khác về văn hóa, thể thao</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
5	Tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
6	Hoạt động đối ngoại					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
7	Đại hội, hội nghị Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường vụ; hội nghị, hội thảo chuyên đề						
7.1	<i>Chi đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
7.2	<i>Chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề trong thành phố</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	<i>Phụ lục số....</i>
7.3	<i>Tổ chức các hoạt động về nguồn, hội thảo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động công đoàn ngoài Thành phố</i>					<i>Bảng tính chi tiết đính kèm</i>	
III	Chi quản lý hành chính	33				<i>Bảng tính chi tiết đính</i>	<i>Xây dựng dự toán theo QĐ</i>

						kèm	số 3862/QĐ ngày 29/12/2021 và QĐ số 4291/QĐ-TLĐ
IV	Chi lương, phụ cấp các khoản phải nộp theo lương	34				Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
1	Chi lương, phụ cấp, các khoản phải nộp theo lương						
2	Chi hỗ trợ tinh giản biên chế						
3	Thanh toán tiền làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm						
4	Chi bổ sung thu nhập tăng thêm						
V	Chi cho đơn vị chưa thành lập CDCS	35					
VI	Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên TSCĐ và đầu tư XD CB thuộc dự án đầu tư công trung hạn	36					
	a. Chi bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên					Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
	b. Chi mua sắm TSCĐ					Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
	c. Chi đầu tư XD CB thuộc dự án đầu tư công trung hạn					Bảng tính chi tiết đính kèm	Phụ lục số....
VII	Dự phòng chi					5% các mục từ I đến VI	
Tổng cộng nhu cầu chi				0	0		

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG DỰ TOÁN CHI TRỰC TIẾP CHĂM LO, BẢO VỆ, ĐÀO TẠO ĐOÀN VIÊN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH CÁCH TÍNH	GHI CHÚ
1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31	0	0		<i>Căn cứ Điều 4 QĐ 4291/QĐ-TLĐ</i>
1	Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động	31.01	0	0		<i>Khoản 1 Điều 4 QĐ 4291</i>
1.1	Chi cho công tác tư vấn pháp luật		0	0		
	- Chi cho công tác tư vấn pháp luật về lao động, công đoàn lưu động		0	0		
	+ Thuê hội trường					
	+ Nước uống và suất ăn cho người lao động				... đồng x người	<i>tối đa 40.000 đồng người/suất</i>
	+ Phần thưởng cho người lao động tham gia trả lời câu hỏi				... đồng x người	<i>mức chi 30.000 đồng đến 50.000/ đồng/người/phần thưởng</i>
	+ Thù lao báo cáo viên				... đồng x người	<i>Điểm 2.4 Khoản 2, Điểm 7.4 Khoản 7 Điều 4 Quyết định 4291</i>

	+ In ấn tài liệu				... đồng x người	
	+ Chi làm ngoài giờ cho các cán bộ công đoàn tham gia				... đồng x người x tiếng	
	+ Tiền hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng...cho CBCĐ				... đồng x người	áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 5 Thông tư 40/2017/TT-BTC).
	- Chi cho công tác tư vấn pháp luật trực tiếp và các hình thức tư vấn pháp luật khác.		0	0		
	+ Chi các cuộc họp, hội thảo thảo luận về vụ việc tư vấn pháp luật			 đồng x cuộc	
	+ Chi tiền đi lại, hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng cho các cán bộ làm công tác tư vấn pháp luật;				... đồng x người	
	+ Chi thù lao viết báo cáo, phân tích về vụ việc tư vấn pháp luật			 đồng x vụ	mức chi tối đa 500.000/đồng người/vụ;
	+ Chi phụ cấp điện thoại cho cán bộ tư vấn pháp luật				... đồng x người x tháng	mức chi 200.000 đồng người/ tháng
	+ Khoản chi khác phù hợp với thực tế và quy định					
1.2	Chi cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng giải quyết các vụ án tranh chấp lao động tại Tòa án		0	0		
	- Chi các cuộc họp, hội thảo thảo luận về vụ việc khởi			 đồng x cuộc	

	kiện, tham gia tố tụng					
	- Chi thù lao nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị hồ sơ khởi kiện			 đồng x vụ	mức chi 300.000 đồng/người/vụ
	- Chi làm ngoài giờ cho các cán bộ công đoàn thực hiện khởi kiện, tham gia tố tụng			 đồng x người x tiếng	
	- Hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng...cho CBCĐ			 đồng x người	áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 5 Thông tư 40/2017/TT-BTC).
	- Chi thù lao viết báo cáo, phân tích về vụ việc khởi kiện, tham gia tố tụng:			 đồng x vụ	mức chi 300.000 đồng/người/vụ
	- Chi bồi dưỡng công tác viên được mời tư vấn cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng			 đồng x người	theo quy định tại Điểm 2.4 Khoản 2, Điểm 7.4 Khoản 7 Điều 4 QĐ 4291
	- Chi thuê luật sư			 đồng x vụ	tối đa 14.490.000 đồng/vụ
	- Nộp tạm ứng án phí sơ thẩm hoặc phúc thẩm			 đồng x vụ	
	- Nộp một số lệ phí theo yêu cầu của Tòa án			 đồng x vụ	
	- Nộp chi phí thi hành án dân sự			 đồng x vụ	
	- Chi khen thưởng thắng kiện			 đồng x vụ	mức chi 300.000 đồng/người/ vụ
	- Một số khoản chi khác phù hợp với thực tế và quy định của Tổng Liên đoàn.					
1.3	Chi cho công tác		0	0		Mục 1.3 khoản 1

	thương lượng tập thể					Điều 4 QĐ 4291
	- Chi hỗ trợ thương lượng tập thể doanh nghiệp		0	0		
	+ Chi thù lao mới chuyên gia, người có kinh nghiệm trong lĩnh vực quan hệ lao động hỗ trợ xây dựng dự thảo TULĐTT, tham gia các phiên thương lượng tập thể					
	+ Chi thuê phiên dịch tham gia các hội nghị thương lượng tập thể có doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tham gia					
	+ Chi tiền làm ngoài giờ, tiền hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại... cho cán bộ công đoàn tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ thương lượng tập thể.					
	+ Chi hỗ trợ thực hiện chấm điểm, phân loại chất lượng TULĐTT đã ký kết					
	+ Một số khoản chi khác phù hợp với thực tế và quy định của Tổng Liên đoàn					
	- Chi thực hiện thương lượng tập thể ngành, thương lượng tập thể có nhiều doanh nghiệp					

	tham gia (nếu có)					
2	Thăm hỏi, trợ cấp		0	0		<i>Khoản 2 Điều 4 QĐ 4291</i>
2.1	Chi trợ cấp, hỗ trợ, thăm hỏi đối với cán bộ trong của cơ quan công đoàn		0	0		
	- Thăm hỏi CB,CC,NLĐ ốm đau, tai nạn, dịch bệnh phải điều trị tại bệnh viện			 đồng x người	<i>Tối đa 1.000.000 đồng/lần, một năm không quá 2 lần</i>
	- Trợ cấp CBCC trong các cơ quan công đoàn bị bệnh hiểm nghèo			 đồng x người	
	- Việc hiếu và trợ cấp khác theo QĐ 4291			 đồng x người	
2.2	Chế độ chi đối với cán bộ trong các cơ quan công đoàn nghỉ hưu, chuyển công tác					
	- Tặng quà CBCĐ nghỉ hưu			 đồng x người	<i>tối đa: 3.000.000 đồng/người.</i>
	- Tặng quà CBCĐ chuyển công tác			 đồng x người	<i>tối đa: 1.000.000 đồng/người.</i>
2.3	Chế độ chi hoạt động xã hội		0	0		
	- Thăm hỏi, động viên đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động gặp khó khăn			 đồng x người	<i>tối đa: 500.000 đồng/người.</i>
	- Thăm gia thân nhân đoàn viên, NLD tử vong do tai nạn lao động tại DN có đóng KPCĐ			 đồng x người	<i>tối đa: 3.000.000 đồng/người.</i>
	- Thăm hỏi, động viên các đơn vị bộ			 đồng x đơn vị	<i>mức chi do Thủ trưởng đơn vị dự</i>

	đội, công nhân, viên chức, lao động ở biên giới, hải đảo, thăm trại thương binh, trại trẻ mồ côi,...					<i>toán xem xét, quyết định.</i>
	- Chế độ chi cộng tác viên			 đồng x người đồng x đơn vị	
3	Khen thưởng			 đồng x người đồng x đơn vị	<i>Thực hiện theo HD số 03/HD-LĐLĐ năm 2019; Tổng chi không quá 8% chi hoạt động thường xuyên của đơn vị</i>
4	Đào tạo, bồi dưỡng		0	0		
4.1	Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn (thời gian khóa học dưới 01 tháng)		0	0		
	- Tiền công tác phí			 đồng x ... người x ngày	<i>Ngoài TP: theo quy định hiện hành Trong TP: 50.000 đồng/người/ngày.</i>
	- Tiền thuê phòng nghỉ			 đồng x ... người x ngày	
	- Tiền học phí, tài liệu, giáo trình phục vụ chương trình học tập			 đồng x người	
4.2	Đào tạo bồi dưỡng dài hạn (thời gian khóa học từ 1 tháng trở lên)		0	0		<i>Căn cứ Mục 4.2 khoản 4 điều 4 QĐ 4291</i>
	- CBCĐ được cử đi đào tạo			 đồng x người	
	- CBCĐ học theo nguyện vọng cá nhân			 đồng x người	

	- Chi đào tạo bồi dưỡng khác			 đồng x người	
5	Các khoản chi khác chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động.					

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG DỰ TOÁN CHI TUYÊN TRUYỀN

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH CÁCH TÍNH	GHI CHÚ
II	Tuyên truyền đoàn viên và người lao động	31	0	0		Căn cứ Điều 5 QĐ 4291/QĐ-TLĐ
1	Tuyên truyền		0	0		
	- Chi tổ chức nói chuyện thời sự, chính sách			 đồng x cuộc	
	- Hội nghị phổ biến, hướng dẫn về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho đoàn viên, người lao động;			 đồng x cuộc	
	- Tổ chức triển lãm, sáng tác văn học, thơ ca, tranh vẽ về đề tài công nhân lao động;			 đồng x cuộc	
	- Chi tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: đài, báo, tạp chí, truyền hình.			 đồng x lượt	
	- Hợp báo, hội nghị, hội thảo chuyên đề, hội thi về hoạt động tuyên truyền			 đồng x cuộc	
	- Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm của tổ chức công đoàn					
2	Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh		0	0		

2.1	Chi cho cán bộ công đoàn chuyên trách trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở		0	0		
	- Chi bồi dưỡng làm ngoài giờ đối với cán bộ công đoàn chuyên trách trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở			 đồng x giờ x người	
	- Chi phụ cấp lưu trú cho cán bộ công đoàn chuyên trách trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở			 đồng x ngày x người	
	- Khoản tiền tự túc phương tiện cho người trực tiếp làm công tác tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở			 đồng x người	
2.2	Chi thù lao, bồi dưỡng công tác viên, tình nguyện viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở		0	0		
	- Chi phát triển thêm đoàn viên tại đơn vị đã có CĐCS			 đồng x đoàn viên	Tối đa 20.000 đồng/đoàn viên
	- Chi thành lập công đoàn cơ sở:		0	0		
	+ Đơn vị thành lập có dưới 50 đoàn viên			 đồng x CĐCS	Tối đa 2.000.000 đồng/đơn vị
	+ Đơn vị thành lập có từ 50 đến dưới 100 đoàn viên			 đồng x CĐCS	Tối đa 3.000.000 đồng/đơn vị
	+ Đơn vị thành lập có từ 100 đoàn viên đến dưới 500 đoàn viên			 đồng x CĐCS	Tối đa 5.000.000 đồng/đơn vị
	+ Đơn vị thành lập có			 đồng x	Tối đa

	<i>trên 500 đoàn viên</i>			 CĐCS	<i>10.000.000 đồng/đơn vị</i>
2.3	Chi cho công tác vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở		0	0		
	- Tài liệu tuyên truyền, thuê thiết bị hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động (âm thanh, đèn chiếu...)			 đồng x cuộc	
	- Bồi dưỡng báo cáo viên			 đồng x buổi	
	- Nước uống cho người lao động			 đồng x lao động	
2.4	Chi hỗ trợ đại hội thành lập công đoàn cơ sở, chi phí hỗ trợ ban đầu cho công đoàn cơ sở mới thành lập		0	0		
	- Khánh tiết; văn phòng phẩm... cho đại hội, lễ công bố quyết định thành lập, ra mắt công đoàn cơ sở mới thành lập			 đồng x cuộc	<i>Đơn vị xây dựng định mức chi</i>
	- Chi phí cập nhật thông tin đoàn viên, phát thẻ đoàn viên			 đồng x đoàn viên	<i>tối đa 50.000 đồng đoàn viên.</i>
	- Chi phí làm con dấu của công đoàn cơ sở			 đồng x CĐCS mới thành lập	
	- Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở mới thành lập.					<i>Chi theo chế độ hội nghị</i>
2.5	Chi khen thưởng công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở			 đồng x người	<i>mức thưởng không cao hơn quy định về khen thưởng do Tổng Liên đoàn quyết định.</i>
3	Tổ chức phong trào thi đua		0	0		

	- Chi phối hợp tổ chức phát động thi đua; sơ kết, tổng kết thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.				Bảng tính chi tiết đính kèm	
	- Chi tổ chức gặp mặt, tuyên dương tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên đề của công đoàn.					
	- Chi tổ chức hội thi cán bộ công đoàn giỏi.					
4	Tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao		0	0		
	- Chi giải thưởng					<i>Thủ trưởng đơn vị dự toán quyết định mức chi tối đa 100.000 đồng/người/ngày.</i>
	- Chi hỗ trợ: CBCC, đoàn viên công đoàn luyện tập, tham gia các cuộc thi, hội diễn....			 lượt người/ngày x đồng	
	- Chi bồi dưỡng ra đề thi, đáp án			 đồng x bộ đề/đáp án	
	- Chi bồi dưỡng Ban giám khảo, Trọng tài chấm thi			 người x đồng	
	- Các hoạt động khác về văn hóa, thể thao					
5	Tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới		0	0		
	- Chi hoạt động phong trào nữ công nhân viên chức người lao động.			 đồng x cuộc	
	- Chi cho các hoạt động tuyên truyền về giới, bình đẳng giới			 đồng x cuộc	
	- Chi tuyên truyền, tổ chức các hoạt động nhân ngày 8/3, 20/10, 26/8. 20/3, 26/12			 đồng x cuộc	

	- Chi hội thi, hội nghị, gặp mặt điển hình tiên tiến trong nữ công nhân viên chức người lao động			 đồng x cuộc	
	- Hỗ trợ đoàn viên và người lao động có con gửi nhà trẻ, học mẫu giáo.			 đồng x người	
	- Chi hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, Câu lạc bộ nữ công cơ sở, hội thi cán bộ nữ công giới, hội thi chuyên đề nữ công, phong trào thi đua giỏi việc nước đảm việc nhà			 đồng x cuộc	
6	Hoạt động đối ngoại		0	0		
	- Tiếp khách trong nước (tiền ăn, nước uống)			 đồng x người	- Chi giải khát, mức chi: 30.000 đồng/ buổi (nửa ngày)/người. - Mức chi mời cơm: 300.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống)
	- Các nội dung chi khác cho hoạt động đối ngoại khi được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ					
7	Đại hội, hội nghị Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Ban Thường vụ; hội nghị, hội thảo chuyên đề		0	0		
7.1	Chi đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		0	0		
	- Chi cho công tác chuẩn bị văn kiện, nhận sự trình đại hội					Tối đa 15 triệu
	- Chi bồi dưỡng thành viên các tiểu ban, tổ giúp việc các tiểu ban phục vụ đại hội			 đồng x người x tháng	Căn cứ Quyết định số 5051/QĐ-TLĐ
	- Tiền ăn đại biểu, khách mời dự hội nghị			 đồng x người x	

				 ngày	
	- Nước uống, giải khát giữa giờ trong thời gian đại hội			 đồng x người x ngày	
	- Thuê phòng nghỉ cho đại biểu, khách mời			 đồng x người x ngày	
	- Bồi dưỡng cho người được trưng tập phục vụ đại hội			 đồng x người x ngày	
	- Chi tặng phẩm lưu niệm			 đồng x người	
	- Chi làm thêm ngoài giờ			 đồng x người	
	- Chi phí khác (hội trường, tuyên truyền, khánh tiết...)					
7.2	Chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề trong thành phố					
7.3	Chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề ngoài thành phố		0	0		
	- Số ngày tổ chức			 ngày đêm	
	- Địa điểm tổ chức				huyện tỉnh	
	- Số lượng tham dự:			 người	
	- Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu			 đồng x người	
	- Chi giải khát giữa giờ			 đồng x người	
	- Chi bồi dưỡng người chủ trì hội thảo, viết bài tham luận			 đồng x người	
	- Chi bồi dưỡng phóng viên, báo chí đến đưa tin			 đồng x người	
	- Chi nhân viên phục vụ.			 đồng x	

				 người	
	- Tiền thuê chỗ nghỉ			 đồng x người	
	- Phương tiện di chuyển			 đồng x người	
	- Hội trường			 đồng x buổi	
	- In ấn tài liệu, khánh tiết,...			 đồng x người	
	- Chế độ chi cho giảng viên, báo cáo viên			 đồng x người	
8	Các khoản chi khác về công tác tuyên truyền đoàn viên và người lao động				Bảng tính chi tiết đính kèm	

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG DỰ TOÁN CHI HÀNH CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH CÁCH TÍNH/NỘI DUNG CHI	GHI CHÚ
III	Chi Quản lý hành chính	33	0	0		<i>Căn cứ Điều 6 QĐ 4291/QĐ-TLĐ</i>
1	Thanh toán dịch vụ công cộng				Bảng tính chi tiết đính kèm	
2	Vật tư văn phòng				Bảng tính chi tiết đính kèm	
3	Thông tin, liên lạc				Bảng tính chi tiết đính kèm	
4	Phương tiện vận tải				Bảng tính chi tiết đính kèm	
5	Công tác phí				Bảng tính chi tiết đính kèm	
6	Tiếp khách trong nước, khánh tiết				Bảng tính chi tiết đính kèm	
7	Phúc lợi tập thể		0	0		
	- Hỗ trợ may trang phục			 đồng/người x người	
	- Thanh toán chế độ nghỉ phép năm			 đồng/người x người	
	- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm			 đồng/người x người	

8	Mua công cụ dụng cụ, vật rẻ tiền mau hỏng, sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên các công trình hạ tầng				Bảng tính chi tiết đính kèm	
9	Hội nghị sơ kết tổng kết		0	0	Bảng tính chi tiết đính kèm	
	- Hội nghị số 01: Hội nghị				Bảng tính chi tiết đính kèm	
	- Hội nghị số 02: Hội nghị				Bảng tính chi tiết đính kèm	
	- Hội nghị số 03: Hội nghị				Bảng tính chi tiết đính kèm	
	- Hội nghị số 04: Hội nghị				Bảng tính chi tiết đính kèm	
10	Chi lương và các khoản đóng theo lương hợp đồng lao động ngoài biên chế được giao (nếu có)				Bảng tính chi tiết đính kèm	
11	Chi nghiên cứu, xây dựng quy định, quy chế,... các chuyên đề hoạt động của công đoàn.				Bảng tính chi tiết đính kèm	
12	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể trong cơ quan công đoàn				Bảng tính chi tiết đính kèm	
13	Thuê nhà, đất, thiết bị.				Bảng tính chi tiết đính kèm	

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG DỰ TOÁN CHI LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG THEO LƯƠNG

STT	CHỈ TIÊU	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay			
			Tổng dự toán hệ số tính lương, phụ cấp	Mức lương cơ sở làm căn cứ tính quỹ lương	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)
IV	Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng theo lương	0	0	0	0	Căn cứ mẫu 7 QĐ 4291/QĐ-TLĐ
1	Lương, phụ cấp của cán bộ trong biên chế				0	$= (3) * (4)$
2	Lương, phụ cấp của lao động khác				0	$= (3) * (4)$
3	Cán khoản đóng theo lương của cán bộ trong biên chế (phần cơ quan đóng)					$= (3) * (4) * \text{Tỷ lệ các khoản đóng theo lương phần cơ quan đóng.}$
4	Cán khoản đóng theo lương của lao động khác (phần cơ quan đóng)					$= (3) * (4) * \text{Tỷ lệ các khoản đóng theo lương phần cơ quan đóng.}$
5	Chi phụ cấp cán bộ công đoàn (BCH, UBKT)				0	$= (3) * (4)$
6	Chi hỗ trợ tinh giản biên chế					
7	Thanh toán tiền làm thêm giờ, làm việc vào ban					

	đêm					
8	Chi bổ sung thu nhập tăng thêm (Hệ số tạm tính 1,8 lần)					

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG DỰ TOÁN MUA SẮM, SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH, ĐTXDCB THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

STT	CHỈ TIÊU	Số lượng	đơn giá	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH CÁCH TÍNH/NỘI DUNG CHI	Tóm tắt nhu cầu, lý do đề nghị trang bị
I	Sửa chữa thường xuyên tài sản cố định			0		
	Tài sản A			0	Bảng tính chi tiết đính kèm	Nguyên giá, hao mòn lũy kế, thời điểm và hạng mục sửa chữa gần nhất, lý do đề xuất sửa chữa lần này, thời gian dự kiến thực hiện và hoàn thành
	Tài sản B			0	Bảng tính chi tiết đính kèm	Nguyên giá, hao mòn lũy kế, thời điểm và hạng mục sửa chữa gần nhất, lý do đề xuất sửa chữa lần này, thời gian dự kiến thực hiện và hoàn thành
II	Mua sắm tài sản cố định			0		
	Tài sản C			0	Bảng tính chi tiết đính kèm	
	Tài sản D			0	Bảng tính chi tiết đính kèm	
				0	Bảng tính chi tiết đính kèm	
III	Đầu tư xây dựng cơ bản			0		

	thuộc dự án trung hạn					
	TỔNG CỘNG			0		

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN:
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG DỰ TOÁN SỬ DỤNG SỐ DƯ CÁC QUỸ NGOÀI CÂN ĐỐI THU CHI
TRONG NĂM 2024**

STT	CHỈ TIÊU	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	THUYẾT MINH	GHI CHÚ
I	Các nội dung chi từ Quỹ bảo vệ người lao động				
	1. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội trong phạm vi được phân cấp quản lý.				
	2. Trình, tham gia, đề xuất, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật có liên quan đến tổ chức công đoàn, quyền, nghĩa vụ của người lao động.				
	3. Tham gia, phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.				
	4. Tham gia thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc, hội nghị người lao động; thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể.				
	5. Tư vấn pháp luật, khởi kiện và tham gia tố tụng giải quyết các vụ án tranh chấp lao động tại tòa án.				
	6. Hỗ trợ tổ chức, lãnh đạo đình công				
	7. Tham gia với các tổ chức đại diện người sử dụng lao động, các đối tác thực hiện các hoạt động đại diện, bảo vệ người lao động.				
	8. Bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở bị người sử dụng lao động phân biệt đối xử vì lý do thành lập, gia nhập, hoạt động công đoàn;				

	9. Các nội dung chi khác liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ người lao động phù hợp với quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn				
II	Các nội dung chi Quỹ hoạt động thường xuyên				
	- Điều chuyển quỹ theo quyết định của công đoàn cấp trên.				
	- Bổ sung chi hoạt động thường xuyên ngoài cân đối thu chi trong năm				
	- Bù đắp thâm hụt thu chi hoạt động thường xuyên năm trước				
	- Cấp hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc;				
	- Hoàn trả cho công đoàn cấp dưới phần nghĩa vụ tài chính nộp thừa.				
	- Chi nhiệm vụ đột xuất, bất khả kháng... không có trong dự toán đầu năm				
	- Các nội dung chi giảm quỹ khác				
III	Các nội dung chi Quỹ đầu tư cơ sở vật chất				
	- Quyết toán dự án, công trình hoàn thành				
	- Mua sắm, sửa chữa tài sản trường hợp không cân đối được từ nguồn thu trong năm và quỹ hoạt động thường xuyên				
	- Sử dụng quỹ đầu tư tài chính theo chủ trương được cấp có thẩm quyền phê duyệt				
	- Các trường hợp giảm quỹ khác				

NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)